

# QUY ĐỊNH VỀ SỰ MINH BẠCH ĐỐI VỚI RÀO CẢN KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI TPP

Để tham gia và đề hội nhập kinh tế quốc tế Việt Nam phải gắn kết với các quốc gia/ vùng lãnh thổ với mục đích phát triển kinh tế của chính mình. Chính vì vậy, đối với vấn đề minh bạch đối với rào cản kỹ thuật thương mại trong TPP cũng là một vấn đề được đặt ra trong giai đoạn hội nhập kinh tế mà Việt Nam đã tham gia. Ngày 04/02/2016 Việt Nam đã tham gia ký kết với 12 nước thành viên TPP nhằm phát triển thương mại khu vực và thế giới với yêu cầu cao trong bối cảnh lực lượng sản xuất phát triển **nhanh** và hội nhập quốc tế ngày càng lớn.

Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình dương có đưa ra 30 vấn đề tương đương với 30 chương liên quan đến thương mại quốc tế. Tuy nhiên, vấn đề được nêu lên trong Hiệp định TPP có những chuẩn mực và nguyên tắc tương đối cụ thể. Ở trong bài viết này chúng tôi chỉ đề cập đến những quy định **liên** quan đến rào cản kỹ thuật thương mại trong TPP mà Việt Nam cần phải hoàn thiện hệ thống pháp luật để đảm bảo yêu cầu của Hội nhập.

Đầu tiên cần phải thấy rằng, việc xây dựng rào cản kỹ thuật của các nước là nhằm đưa ra các quy định, tiêu chuẩn nhằm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và gia tăng yêu cầu cũng như sự đa dạng trên cơ sở những thay đổi của kinh tế, xã hội, môi trường và sức khỏe cùng với tiến bộ khoa học kỹ thuật. Bên cạnh đó, có những quy định, tiêu chuẩn còn cao hơn của Chính phủ đưa ra nhằm bảo vệ sự công bằng trong quá trình cạnh tranh giữa các hệ thống bán lẻ cũng như sự giám sát trên thị trường nhằm **ngăn chặn** thương mại và các yếu tố chính trị chi phối những quy định và tiêu chí do Chính phủ đưa ra.

Việc thiết lập các nguyên tắc trong Hiệp định TBT luôn xây dựng trên cơ sở không phân biệt đối xử, đảm bảo tính vừa đủ trên cơ sở áp dụng các biện pháp được áp dụng sẽ không hạn chế thương mại hơn mức cần thiết để đạt được mục tiêu theo đuổi. Bên cạnh đó, cần phải xác định rõ tính hài hòa trong các quy định của mỗi thành viên WTO trong quá trình xây dựng các tiêu chuẩn về kỹ thuật phải dựa trên quy định của Hiệp định TBT. Ngoài ra, việc xây dựng các quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật phải đảm bảo tính minh bạch, tôn trọng sự tham gia đóng góp của nước thứ ba về dự thảo các quy định kỹ thuật và các thủ tục đánh giá hợp chuẩn gửi tới Ủy ban thư ký TBT phải được xem xét.

Chính vì vậy, trong quá trình tham gia xây dựng các quy định về rào cản kỹ thuật thương mại, Việt Nam đã nhất trí về nguyên tắc minh bạch và không phân biệt đối xử trong việc phát triển các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, và quy trình đánh giá sự phù hợp, đồng thời Việt Nam cũng được theo đuổi những mục tiêu chính đáng của mình. Việc hợp tác nhằm bảo đảm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật này không tạo ra các rào cản không cần thiết đối với thương mại, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong TPP.

Khi tham gia vào hiệp định TPP Việt Nam phải cho phép đại diện của các nước thành viên tham gia vào quá trình xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy do các cơ quan có thẩm quyền thực hiện. Đối với các biện pháp không kém thuận lợi hơn các biện pháp áp dụng Việt Nam phải chấp nhận sự tham gia của đại diện các bên tham gia trong quá trình xây dựng.

Trong quá trình xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy, kể cả thông qua việc sử dụng các công cụ điện tử và hướng tới việc tham gia hoặc tham vấn của cộng đồng... Đây cũng là một trong những biện pháp cần được khuyến khích xem xét nhằm tăng cường minh bạch.

Khi tiến hành xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam thực hiện cũng phải cho phép đại diện của các bên là thành viên của TPP tham gia góp ý kiến. Tương tự như vậy, các nước thành viên TPP cũng cử người tham gia vào quá trình xây dựng các biện pháp không kém thuận lợi hơn các biện pháp áp dụng với mỗi nước thành viên.

Theo quy định của TPP về rào cản thương mại quy định khuyến khích đại diện của các thành viên xem xét các phương pháp tăng cường minh bạch trong quá trình xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy, trong đó cũng quy định cả việc sử dụng các công cụ điện tử và hướng tới việc tham gia hoặc tham vấn của cộng đồng. Đồng thời, các quy định của Hiệp định TPP cũng quy định các nước thành viên khuyến khích các tổ chức trong lãnh thổ của mình tuân thủ các yêu cầu về xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy cũng như tính minh bạch trong quá trình xây dựng.

Việt Nam cũng như các nước thành viên của TPP phải công bố tất cả các đề xuất về quy trình đánh giá hợp quy và quy chuẩn kỹ thuật mới, đề xuất sửa đổi các quy trình đánh giá hợp quy và quy chuẩn kỹ thuật hiện có, các quy trình

đánh giá hợp quy và quy chuẩn kỹ thuật chính thức và sửa đổi chính thức của các quy trình đánh giá hợp quy và quy chuẩn kỹ thuật hiện có của cơ quan có thẩm quyền, trong đó cần giải thích rõ hơn, đề xuất về các quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy có thể bao gồm nhưng không giới hạn trong các hình thức sau theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam đó: các đề xuất về chính sách; tài liệu thảo luận; tóm tắt các quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy; hoặc các văn bản dự thảo quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy được đề xuất. Đồng thời Việt Nam cũng bảo đảm các đề xuất đó có đầy đủ chi tiết về các nội dung có thể có của các quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy được đề xuất để thông báo đầy đủ cho những người quan tâm và các nước thành viên trong TPP về việc lợi ích thương mại của họ có bị ảnh hưởng hay không và bị ảnh hưởng như thế nào.

Việt Nam có thể áp dụng các hình thức công bố bằng phương tiện điện tử, trên một tạp chí chính thức hoặc trên website tất cả các đề xuất về quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy mới, các đề xuất sửa đổi các quy định kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy hiện có, bản chính thức của các quy định kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy mới và sửa đổi của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thông báo hoặc công bố theo Hiệp định TBT hoặc các quy định của chương rào cản kỹ thuật thương mại và có thể có tác động đáng kể đối với thương mại. Cũng với đó, Việt Nam cũng như các nước thành viên TPP phải thực hiện các biện pháp hợp lý trong khả năng nhằm đảm bảo rằng tất cả các đề xuất về quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy mới, đề xuất về sửa đổi các quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy hiện có, và các quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy chính thức và sửa đổi chính thức của các quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy hiện có của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền được công bố.

Đối với các quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy chính thức và sửa đổi chính thức của các quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy hiện có của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo được đăng tải trên các trang Web hoặc tạp chí chính thức trong phạm vi có thể áp dụng cho các đề xuất về quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy mới và sửa đổi. Đồng thời phải thông báo cho các thành viên WTO theo các thủ tục sau đây:

- Khi một tiêu chuẩn quốc tế có liên quan không tồn tại hoặc nội dung kỹ thuật của một quy định kỹ thuật được dự kiến không phù hợp với nội dung kỹ

thuật của các tiêu chuẩn quốc tế có liên quan, và có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến thương mại của các nước thành viên khác trong WTO thì phải thông báo theo trình tự thủ tục sau:

- Khi đưa vào áp dụng một quy định kỹ thuật cụ thể nào đó cần phải công bố trên một ấn phẩm vào thời điểm đủ sớm để các nước thành viên của WTO biết. Đồng thời thông qua Ban thư ký thông báo cho các thành viên trong WTO về các sản phẩm dự kiến sẽ phải áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật, cùng với chỉ dẫn ngắn gọn về các mục tiêu và lý do áp dụng. Thông báo này có thể sẽ được sửa đổi và xem xét lấy ý kiến đóng góp của các thành viên WTO.

- Phải cung cấp cho các thành viên WTO khác về bản sao của quy định kỹ thuật dự định áp dụng khi được yêu cầu. Đồng thời phải làm rõ những phần nội dung của quy định đó có sự khác biệt với các tiêu chuẩn quốc tế có liên quan khi cần thiết.

Để đảm bảo tính minh bạch, không phân biệt đối xử, cần phải dành thời gian hợp lý cho các thành viên góp ý kiến bằng văn bản, thảo luận về các góp ý khi được yêu cầu và có xem xét đến các ý kiến đóng góp và kết quả của các cuộc thảo luận này.

Ngoài ra, đối với bất kỳ một hướng dẫn hoặc khác khuyến nghị liên quan nào đó do cơ quan tiêu chuẩn hóa đề ra không còn tồn tại hoặc nội dung kỹ thuật của thủ tục đánh giá tính phù hợp được đề nghị không phù hợp với các hướng dẫn và khuyến nghị tương ứng của các cơ quan tiêu chuẩn hóa quốc tế và nếu thủ tục đánh giá tính phù hợp có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến thương mại của các thành viên khác thì phải thông báo sớm cho các nước thành viên biết dự định thực hiện một thủ tục đánh giá tính phù hợp cụ thể nào đó trên các ấn phẩm.

Đối với sản phẩm sẽ phải áp dụng thủ tục dự kiến về đánh giá tính phù hợp kèm theo cùng với chỉ dẫn ngắn gọn về mục đích và lý do áp dụng phải được thông báo cho các thành viên khác thông qua Ban Thư ký. Thông báo này phải được thực hiện sớm để có thời gian sửa đổi và xem xét các ý kiến đóng góp.

Phải cung cấp cho các thành viên trong WTO các bản sao thủ tục dự định áp dụng và khi cần thiết làm rõ những phần trong quy định này về bản chất khác với các hướng dẫn và khuyến nghị tương ứng của các cơ quan tiêu chuẩn hóa quốc tế khi được yêu cầu.



Khi tiến hành thực hiện đối với bất kỳ một hướng dẫn hoặc khuyến nghị nào có liên quan đều phải đảm bảo tính minh bạch, không phân biệt đối xử, dành thời gian hợp lý cho các thành viên WTO khác góp ý kiến bằng văn bản, thảo luận về các góp ý khi được yêu cầu và xem xét đến các ý kiến góp ý, kết quả của các cuộc thảo luận có liên quan đến vấn đề được nêu ra có tác động đáng kể đối với thương mại.

Trong trường hợp Việt Nam thấy phát sinh hoặc có nguy cơ phát sinh vấn đề khẩn cấp về an toàn, sức khỏe, bảo vệ môi trường, an ninh quốc gia, thì Việt Nam có thể thông báo cho các thành viên WTO về quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy trình đánh giá hợp quy mới tuân thủ các nội dung kỹ thuật của tiêu chuẩn quốc tế, hướng dẫn hay khuyến nghị liên quan, nếu có, khi thông qua quy chuẩn hay thủ tục có thể bỏ qua các bước được nêu trên. Tuy nhiên, ngay sau khi thông qua một tiêu chuẩn kỹ thuật, phải thông báo cho các thành viên trong WTO thông qua Ban thư ký về quy định kỹ thuật cụ thể đó và các sản phẩm là đối tượng của quy định này với chỉ dẫn ngắn gọn về mục tiêu và lý do áp dụng quy định kỹ thuật này, trong đó có nêu thực trạng của các vấn đề khẩn cấp. Đồng thời, sẽ phải cung cấp cho các thành viên của WTO bản sao của quy định kỹ thuật khi được yêu cầu và cho phép các Thành viên khác góp ý bằng văn bản, thảo luận về các ý kiến đó khi được yêu cầu và có xem xét đến các ý kiến đóng góp và kết quả của các cuộc thảo luận này nhằm đảm bảo tính minh bạch, không phân biệt đối xử theo đúng quy định của TBT.

Để bảo đảm tính phù hợp về các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật, các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam sẽ áp dụng các quy định đối với các sản phẩm có xuất xứ từ lãnh thổ của các nước thành viên được áp dụng các thủ tục đánh giá tính phù hợp được tiến hành theo quy định nhưng nảy sinh hoặc đe dọa nảy sinh các vấn đề khẩn cấp về bảo vệ an toàn, sức khỏe và môi trường hoặc an ninh quốc gia đối với Việt Nam thì có thể bỏ qua các bước được quy định cụ thể tại Hiệp định TBT, tuy nhiên ngay sau khi thông qua thủ tục cần phải báo ngay cho các nước thành viên WTO thông qua Ban Thư ký, về thủ tục cụ thể đó và các sản phẩm là đối tượng của thủ tục này với chỉ dẫn ngắn gọn về mục tiêu và lý do áp dụng thủ tục, trong đó có nêu thực trạng của các vấn đề khẩn cấp. Đồng thời cung cấp cho các nước thành viên WTO bản sao về các quy định của thủ tục khi được yêu cầu. Các thành viên khác có quyền góp ý kiến bằng văn bản, thảo luận về các góp ý khi được yêu cầu và Việt ban xem xét đến các ý kiến đóng góp và

kết quả của các cuộc thảo luận một cách minh bạch trên cơ sở không phân biệt đối xử trong hoạt động thương mại.

Việt Nam sẽ nỗ lực thông báo cho các thành viên WTO về các đề xuất về quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá hợp quy mới của các cơ quan có thẩm quyền, tuân thủ các nội dung kỹ thuật của tiêu chuẩn quốc tế, hướng dẫn hoặc khuyến nghị có liên quan, nếu có, và có thể có tác động đáng kể đối với thương mại.

Để xác định một quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy trình đánh giá hợp quy được đề xuất có thể có một "tác động đáng kể đối với thương mại của các Thành viên khác" hay không và có cần phải được thông báo quy định về trình tự, thủ tục được quy định tại Hiệp định TBT và các quy định về rào cản kỹ thuật thương mại trong Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương. Việt Nam cũng như các nước thành viên của WTO sẽ xem xét đến các Quyết định và khuyến nghị liên quan được thông qua bởi Ủy ban của WTO về rào cản kỹ thuật đối với thương mại từ ngày 1 tháng 1 năm 1995 (G/TBT/1/Rev.10) cùng với các tài liệu khác.

Khi công bố và nộp thông báo đối với tiêu chuẩn quốc tế có liên quan không rông tại hoặc nội dung kỹ thuật một quy định kỹ thuật được dự kiến phù hợp theo đúng quy định của TBT và các quy định về rào cản kỹ thuật thương mại cần phải giải thích về các mục tiêu của đề xuất và làm thế nào đề xuất có thể đạt được những mục tiêu đó trong thông báo. Cùng với đó tiến hành gửi các thông báo và đề nghị bằng định dạng điện tử cho các nước thành viên thông qua đầu mối hỏi đáp của các nước thành viên được thành lập theo quy định của Hiệp định TBT đồng thời với thông báo gửi cho các thành viên WTO.

Thời gian để gửi đề xuất bằng văn bản cho các nước thành viên hoặc người đại diện của các nước thành viên là 60 ngày. Các yêu cầu hợp lý của các nước thành viên sẽ được Việt Nam xem xét về việc kéo dài thời hạn góp ý.

Như vậy, để bảo vệ người tiêu dùng trong nước, cũng như tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế thì Việt Nam cần triển khai nghiên cứu xây dựng các quy định về việc áp dụng các rào cản kỹ thuật thương mại phù hợp với các quy định của TBT và TPP. Các quy định được triển khai trên cơ sở minh bạch, công bằng trong hoạt động thương mại quốc tế, có sự tham gia đóng góp ý kiến của các nước thành viên hướng tới một môi trường thương mại thông thoáng, có lợi cho tiến trình tự do

hóa thương mại trong phạm vi khu vực và trên thế giới. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng cần phải xây dựng lộ trình phù hợp với điều kiện kinh tế để hướng tới xu thế chung của thương mại quốc tế là hàng hóa có thể tự do đi lại và thuế nhập khẩu bằng không. Đồng thời phải xây dựng hệ thống chính sách áp dụng các biện pháp phi thuế quan để bảo vệ sản xuất trong nước trước sự cạnh tranh của hàng nhập khẩu.



**TTBD ĐBDC**

